

KẾ HOẠCH

**về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân
trong hệ thống chính trị tỉnh An Giang năm 2025**

Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Công văn số 10072-CV/BTCTW, ngày 06/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2025 và Công văn số 7586-CV/BTCTW, ngày 18/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc đánh giá cán bộ quý IV và năm 2025;

Căn cứ Quy định số 59-QĐ/TU, ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh năm 2025 như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh.

2. Đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ để bổ nhiệm, quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng, sàng lọc, thay thế, kỷ luật, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, năng lực hạn chế, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

3. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm, bảo đảm công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải dân chủ, công tâm, khách quan, khoa học, đúng thực chất, chống hình thức.

4. Đánh giá phải dựa trên hiệu quả công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm cụ thể gắn với vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ theo số lượng, tiến độ, chất lượng.

II- NỘI DUNG

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy khẩn trương quán triệt các văn bản của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2025 đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân đảm bảo mục đích, yêu cầu và thời gian theo quy định. Đối với lực lượng vũ trang và các cơ quan ngành dọc kết hợp thực hiện theo hướng dẫn của ngành mình (*nếu có*).

2. Về chuẩn bị, cách thức kiểm điểm

2.1. Biểu mẫu kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại (tập thể, cá nhân), hướng dẫn tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2025: Thực hiện theo biểu mẫu, phụ lục kèm theo.

Riêng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp lập thêm Bản tự đánh giá của cá nhân quý IV (*theo mẫu kèm theo*).

2.2. Thời gian tổ chức kiểm điểm:

Thời gian thực hiện kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân tối thiểu là 01 ngày. Đối với tập thể và các thành viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu là 02 ngày.

2.3. Thực hiện việc gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân nhất là ở những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nơi có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, có vấn đề phức tạp, dư luận bức xúc, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm, như sau:

- Ban thường vụ cấp ủy các cấp gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan thuộc thẩm quyền quản lý.

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung gợi ý kiểm điểm.

2.4. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp lập đoàn (hoặc tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định như sau:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách đảng bộ nào thì phải tham dự, chỉ đạo kiểm điểm tại ban thường vụ đảng bộ đó.

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các Tổ giúp việc các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy cử cán bộ tham dự kiểm điểm ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý có gợi ý kiểm điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công giúp Ban

Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi lãnh đạo, chỉ đạo, tham gia ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh xem xét, quyết định cử thành viên (trừ các đồng chí là thành viên Tổ giúp việc các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) tham dự kiểm điểm ở chi, đảng bộ trực thuộc (*nếu xét thấy cần thiết*).

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cử thành viên (trừ các đồng chí là thành viên Tổ giúp việc các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) tham dự kiểm điểm ở các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*nếu xét thấy cần thiết*).

- Các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý khi tiến hành kiểm điểm phải gửi giấy mời và tài liệu cho tập thể, cá nhân tham dự kiểm điểm như đã nêu trên trước 03 ngày tổ chức kiểm điểm.

- Đối với tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý thì giao cho các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quyết định và chỉ đạo thực hiện.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc; đoàn kết nội bộ.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm, được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

c) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

d) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

đ) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

3.2. Đối với cá nhân

3.2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

3.2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Ngoài 04 nội dung tại mục 3.2.1 nêu trên, còn phải kiểm điểm các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

3.3. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng.

3.4. Ngoài những nội dung kiểm điểm nêu trên, cần quan tâm thêm một số nội dung: (i) Công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; (ii) Công tác chuẩn bị, thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; sắp xếp đơn vị hành chính; (iii) Công tác chuẩn bị, triển khai vận hành tổ chức bộ máy sau khi sắp xếp mô hình mới, chính

quyền địa phương 2 cấp; (iv) Công tác triển khai nhiệm vụ theo các Nghị quyết Trung ương (Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị).

4. Thời gian thực hiện

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2025 được tiến hành, hoàn thành **trước ngày 20/12/2025**. Riêng cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý hoàn thành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại **trước ngày 15/12/2025**.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, tập thể, cá nhân theo phân cấp.

Gửi báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân thuộc cấp mình quản lý và gửi hồ sơ (*theo Phụ lục đính kèm*) đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định hoặc cho ý kiến hiệp y của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) **trước ngày 20/12/2025**.

Ngoài ra, đối với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thẩm định, tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) nhận xét, đánh giá, kết luận đối với tập thể, cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, doanh nghiệp nhà nước (*trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo địa bàn phụ trách thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, đồng thời có ý kiến về kết quả phân loại của tổ chức đảng, tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định hoặc cho ý kiến hiệp y công tác ở địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

- Chuẩn bị Bản kiểm điểm của cá nhân quý IV và năm 2025 (*theo mẫu*), thực hiện lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú và gửi về Thường trực Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy) **trước ngày 08/12/2025** để tiến hành kiểm điểm, đánh giá đảm bảo thời gian quy định (*báo cáo kết quả đối với cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý trước ngày 15/12/2025*).

3. Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hồ sơ, tài liệu để phục vụ tổ chức kiểm điểm, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những tập thể, cá nhân cần gợi ý kiểm điểm và nội dung gợi ý kiểm điểm.

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cơ quan có liên quan thẩm định, tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá, kết luận đối với tập thể, cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng tại địa phương.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Trung ương kết quả đánh giá, xếp loại năm 2025 theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét theo quy định. *mon*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (HN, Vụ III),
 - Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (để b/c),
 - Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy (để biết),
 - Các đ/c Tỉnh ủy viên,
 - Đ/c Nguyễn Văn Hiệp, Phó Vụ trưởng Vụ Địa phương III - Ban Tổ chức TW,
 - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
 - MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
 - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các sở, ban, ngành tỉnh,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- TTGiau.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Tiến Hải
Nguyễn Tiến Hải

ĐẢNG BỘ...

... (Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG
CỦA TẬP THỂ ...****Năm ...**

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể..... kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại chất lượng với các nội dung chủ yếu sau:

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM**I- Ưu điểm, kết quả đạt được**

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm, được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm.

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ hoặc khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hoá khung tiêu chí đánh giá đối với tập thể được quy định tại Phụ lục 1, Quy định số 366-QĐ/TW, các tập thể tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30
2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II. Đề xuất xếp loại mức chất lượng:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

(Gửi kèm Phụ lục về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong đó thể hiện sản phẩm tiến độ, chất lượng cụ thể - theo hướng dẫn của các cấp uỷ, tổ chức đảng)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN

Năm

(Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:Chi bộ

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

4. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

5. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

6. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây

dụng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I- Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hóa khung tiêu chí đánh giá đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý được quy định tại Phụ lục 2 hoặc cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được quy định tại Phụ lục 3, Quy định số 366-QĐ/TW, cá nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II- Đề xuất xếp loại mức chất lượng

☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐ Hoàn thành nhiệm vụ

☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

(Gửi kèm Phụ lục về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong đó thể hiện sản phẩm tiến độ, chất lượng cụ thể - theo hướng dẫn của các cấp uỷ, tổ chức đảng)

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**I- Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức**

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II- Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

Mẫu 02B-HD KĐ.ĐG 2025

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN

Năm

(Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Đơn vị công tác:Chi bộ

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I- Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hoá khung tiêu chí đánh giá đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được quy định tại Phụ lục 4, Quy định số 366-QĐ/TW, cá nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30
2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II- Đề xuất xếp loại mức chất lượng:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

(Gửi kèm Phụ lục về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong đó thể hiện sản phẩm tiến độ, chất lượng cụ thể - theo hướng dẫn của các cấp uỷ, tổ chức đảng)

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I- Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

.....

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II- Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

Mẫu 02C-HD KĐ.ĐG 2025

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁ NHÂN

Năm

(Đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Đơn vị công tác: Chi bộ

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I- Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của đảng viên theo các nhiệm vụ chính trị được cấp ủy, chi bộ phân công.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I- Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hoá khung tiêu chí đánh giá đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị được quy định tại Phụ lục 5, Quy định số 366-QĐ/TW, cá nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II- Đề xuất xếp loại mức chất lượng:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 03-HD KĐ.ĐG 2025

ĐẢNG ỦY/CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN

Quý IV, Năm 2025

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

I- Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quý như sau:

.....

II- Tự đề xuất xếp loại mức chất lượng:

.....

CÁ NHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ
 HOẶC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**
 (Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*Lưu ý: Đề nghị tập trung đánh giá khái quát kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ.
 Nội dung trình bày trong phạm vi không quá 02 trang A4.*

PHỤ LỤC
DANH MỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐỐI VỚI
TẬP THỂ, CÁ NHÂN DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

1. Tờ trình đề nghị đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân;
2. Báo cáo kiểm điểm của tập thể; Bản tự kiểm điểm cá nhân;
3. Biên bản hội nghị kiểm điểm (thể hiện rõ kết quả kiểm phiếu);
4. Tổng hợp kết quả tự đánh giá, đề xuất xếp loại chất lượng;
5. Bản kê khai tài sản theo mẫu quy định;
6. Bản nhận xét của cấp ủy quản lý cùng cấp đối với cá nhân;
7. Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan (nếu có);
8. Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
9. Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có);
10. Bản nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú đối với cá nhân;
11. Dự thảo Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng;
12. Các hồ sơ khác (nếu có).

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ
(hoặc **PHÓ BÍ THƯ**)
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

TỈNH ỦY AN GIANG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAMSố *
-TB/TU

An Giang, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO

THÔNG BÁO
đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo năm 2025

- Họ và tên:, sinh ngày:
- Chức vụ hiện tại:
- Đơn vị công tác:

1. Về ưu điểm, tiến bộ:

.....

.....

.....

2. Về hạn chế, khuyết điểm:

.....

.....

.....

3. Kết luận đánh giá, xếp loại:.....¹**Nơi nhận:**

- BTV Đảng ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Đ/c,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Lưu ý: Đề nghị tập trung đánh giá khái quát, cô đọng về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật, đoàn kết nội bộ và kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ. Nội dung trình bày trong phạm vi không quá 02 trang A4.

¹ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ/Hoàn thành tốt nhiệm vụ/Hoàn thành nhiệm vụ/Không hoàn thành nhiệm vụ.

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

An Giang, ngày tháng năm 2025

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ, ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI TỔ CHỨC ĐẢNG,
TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÁN BỘ NĂM 2025

STT	Tổ chức đảng bộ	Tổng điểm tự chấm	Mức tự xếp loại	Số phiếu của hội nghị đề xuất xếp loại				Ghi chú
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	KHTNV	
I	Đảng bộ xã A							
II	Tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã A							
III	Các đồng chí lãnh đạo, quản lý							
1	NGUYỄN VĂN A* - Ngày sinh: 18/9/1967** - Chức vụ: Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã A***							
2								

Ghi chú:

* Họ và tên ghi chữ in hoa, đúng, đậm
** Ngày sinh: Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh. Nếu không có ngày, tháng thì ghi dấu **. Ví dụ **/**/1981
*** Chức vụ: Ghi rõ chức vụ Đảng và chức vụ chính quyền hoặc đoàn thể.

CƠ QUAN CẤP TRÊN
TẬP THỂ LĐ, QL
 *

Mẫu 01A-ĐGXLTT
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM²
, ngày tháng năm

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI TẬP THỂ
TẬP THỂ
NĂM:

I. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo nghị quyết, kế hoạch, chỉ tiêu được giao.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	
2	Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác; xây dựng đoàn kết nội bộ.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	
3	Hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	

² Thực hiện theo quy định về thể thức văn bản của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức.

4	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	
5	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng bộ máy tinh gọn, tinh giản biên chế, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp quản lý gắn với xây dựng văn hóa công vụ trong hoạt động quản lý, điều hành tổ chức, cơ quan, đơn vị.	a) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó ít nhất 30% số nhiệm vụ vượt mức yêu cầu: 5 điểm b) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 3 điểm c) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 2 điểm d) Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	5 điểm	
6	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát.	a) Khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm: 5 điểm b) Khắc phục 80% đến dưới 100% các hạn chế, khuyết điểm: 3 điểm c) Khắc phục 50% đến dưới 80% các hạn chế, khuyết điểm: 2 điểm d) Khắc phục dưới 50% các hạn chế, khuyết điểm: 0 điểm	5 điểm	

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO: 70 ĐIỂM

Nhóm tiêu chí về việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ hoặc cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trên các lĩnh vực (*Chăm theo khối cơ quan công tác, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao*)

1. Khối cơ quan tham mưu của Đảng

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo trên các lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng, về công tác chính trị - tư tưởng, dân vận, tổ chức - cán bộ, kiểm tra, giám sát, nội chính, văn phòng cấp uỷ theo lĩnh vực được phân công.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án của cấp uỷ thuộc phạm vi phụ trách.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm - Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm	10 điểm	

2. Khối cơ quan hành chính nhà nước

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; phát triển kinh tế - xã hội (tốc độ tăng trưởng GRDP, GRDP bình quân đầu người; tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; thu hút, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; cải cách hành chính; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hiệu quả quản trị xã hội, chỉ số phát triển con người; phòng, chống ô nhiễm môi trường; an sinh xã hội; tỉ lệ giảm nghèo bền vững;...), đối ngoại, bảo đảm quốc phòng - an ninh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án thuộc phạm vi phụ trách.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

3. Khối cơ quan dân cử

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ lập pháp, giám sát, phản biện, quyết định các vấn đề quan trọng; tiếp xúc cử tri, đôn đốc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

4. Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về giám sát, phản biện xã hội,... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

5. Khối lượng vũ trang

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; xây dựng lực lượng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, sẵn sàng chiến đấu,... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

6. Khối cơ quan tư pháp

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; bảo đảm công lý, không để xảy ra oan sai, tiêu cực hoặc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tố tụng.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

7. Khối đơn vị sự nghiệp công lập

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả quản lý chuyên môn, chất lượng dịch vụ công, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; mức độ hài lòng của người dân và tổ chức, doanh nghiệp... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

8. Khối doanh nghiệp nhà nước

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Thực hiện nhiệm vụ được giao (nếu có); kết quả sản xuất kinh doanh; về quản lý tài chính, tài sản; về quản trị doanh nghiệp, tổ chức bộ máy, nhân sự; xây dựng văn hoá doanh nghiệp; việc chăm lo đời sống người lao động; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

9. Khối các hội quần chúng được giao nhiệm vụ

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động chuyên môn, xây dựng đoàn kết nội bộ, vận động và phát triển, quản lý hội viên; về quản lý tài chính, tài sản,... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	40 điểm	
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành văn bản.	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 15 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 10 điểm - Kết quả thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	20 điểm	
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	- Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian, hiệu quả cao: 10 điểm - Thực hiện đầy đủ, một vài nội dung chậm tiến độ: 07 điểm	10 điểm	

		- Thực hiện chưa đầy đủ: 05 điểm - Không thực hiện: 0 điểm		
--	--	---	--	--

- Tổng số điểm tự chấm:/100 điểm

T/M

- Tự xếp loại chất lượng:

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, không hoàn thành nhiệm vụ)

ĐẢNG ỦY CẤP TRÊN
TỔ CHỨC ĐẢNG:

*

Mẫu 01B-ĐGXLTCD
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM³
....., ngày tháng ... năm

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI
TỔ CHỨC ĐẢNG**
NĂM:

I. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo nghị quyết, kế hoạch, chỉ tiêu được giao.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	
2	Năng lực lãnh đạo của cấp uỷ; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác; xây dựng đoàn kết nội bộ.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	
3	Hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	
4	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.	- Thực hiện xuất sắc: 5 điểm - Thực hiện tốt: 3 điểm - Thực hiện trung bình: 2 điểm - Thực hiện kém, có vi phạm: 0 điểm	5 điểm	
5	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng bộ máy tinh gọn, tinh giản biên chế, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính,	a) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó ít nhất 30% số nhiệm vụ vượt mức yêu cầu: 5 điểm	5 điểm	

³ Thực hiện theo quy định về thể thức văn bản của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức.

	chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp quản lý gắn với xây dựng văn hoá công vụ trong hoạt động quản lý, điều hành tổ chức, cơ quan, đơn vị.	b) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 3 điểm c) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 2 điểm d) Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm		
6	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát.	a) Khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm: 5 điểm b) Khắc phục 80% đến dưới 100% các hạn chế, khuyết điểm: 3 điểm c) Khắc phục 50% đến dưới 80% các hạn chế, khuyết điểm: 2 điểm d) Khắc phục dưới 50% các hạn chế, khuyết điểm: 0 điểm	5 điểm	

II- NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ (70 ĐIỂM)

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm	Tổng số (Điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao	- Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ công tác xây dựng, ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị,... để cụ thể hóa, chỉ đạo tổ chức thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên giao; tổ chức triển khai quán triệt thực hiện nghiêm túc; có đề ra nội dung, giải pháp sáng tạo, sát hợp tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ các nội dung trên, có sơ kết, tổng kết theo quy định nhưng có nội dung thực hiện chưa kịp thời, có văn bản thể hiện: 15 điểm - Thực hiện chưa đầy đủ nội dung, nhiệm vụ trên; có từ 02 nội dung trở lên cụ thể hóa, triển khai không kịp thời: 10 điểm - Thực hiện chưa đầy đủ các nội dung trên, có dưới 50% nhiệm vụ thực hiện chưa hoàn thành; báo cáo sơ kết, tổng kết chưa đầy đủ: 5 điểm - Thực hiện chưa đầy đủ các nội dung trên, từ 50% trở lên nhiệm vụ chưa	20 điểm	

		hoàn thành; báo cáo sơ kết, tổng kết chưa đầy đủ: 0 điểm		
2	Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị	- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó ít nhất 30% số nhiệm vụ vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm	40 điểm	
3	Nhóm tiêu chí về kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp	- Đối với Đảng bộ có 100% tổ chức trực thuộc được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật trong năm. Đối với chi bộ có 100% đảng viên được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có chi ủy viên bị kỷ luật trong năm: 10 điểm - Đối với Đảng bộ có 100% tổ chức trực thuộc được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>). Đối với chi bộ có 100% đảng viên được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có chi ủy viên bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 7 điểm - Đối với Đảng bộ có ít nhất 70% tổ chức trực thuộc được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; không có tổ chức trực thuộc và cấp ủy viên bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>). Đối	10 điểm	

		với chi bộ có ít nhất 70% đảng viên được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; không có chi ủy viên bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Đối với Đảng bộ có dưới 70% tổ chức trực thuộc được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Đối với chi bộ có dưới 70% đảng viên được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ: 0 điểm		
--	--	--	--	--

- Tổng số điểm tự chấm:/100 điểm

T/M

- Tự xếp loại chất lượng:

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, không hoàn thành nhiệm vụ)

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

Mẫu 02-TĐGXLCL
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày tháng năm 202....

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

(Giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

NĂM:

- Họ và tên:

- Chức vụ, đơn vị công tác:

I. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Về chính trị, tư tưởng	- Có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức; không dao động; không có biểu hiện suy thoái: 8 điểm - Có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức; không dao động; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý và khắc phục hiệu quả ngay: 6 điểm - Có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức; không dao động; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý nhưng chậm khắc phục: 4 điểm - Có vi phạm, có biểu hiện suy thoái hoặc bị kỷ luật: 0 điểm	8 điểm	
2	Về phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	- Có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; có ý thức tự giác cao; không có biểu hiện suy thoái: 8 điểm	8 điểm	

		- Có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; có ý thức tự giác cao; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý và khắc phục hiệu quả ngay: 6 điểm - Có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; có ý thức tự giác cao; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý và chậm khắc phục: 4 điểm - Có vi phạm, có biểu hiện suy thoái hoặc bị kỷ luật: 0 điểm		
3	Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	- Có năng lực thực thi nhiệm vụ, khả năng chỉ đạo, điều hành; có tư duy đổi mới, sáng tạo, quyết đoán tốt; có tinh thần trách nhiệm cao: 8 điểm - Có năng lực thực thi nhiệm vụ, khả năng chỉ đạo, điều hành; có tư duy đổi mới, sáng tạo; quyết đoán tốt; nhận trách nhiệm khi có góp ý sai sót và khắc phục xong: 6 điểm - Có năng lực thực thi nhiệm vụ, khả năng chỉ đạo, điều hành; có tư duy đổi mới, sáng tạo; quyết đoán tốt; nhận trách nhiệm khi có góp ý sai sót nhưng chậm khắc phục: 4 điểm - Không có năng lực thực thi nhiệm vụ, khả năng chỉ đạo, điều hành; không nhận trách nhiệm khi có góp ý sai sót: 0 điểm	8 điểm	
4	Về mức độ tín nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết	- Có mức độ tín nhiệm cao và khả năng quy tụ đoàn kết tốt: 3 điểm - Có mức độ tín nhiệm cao và khả năng quy tụ đoàn kết chưa tốt: 1 điểm - Có mức độ tín nhiệm thấp và mất đoàn kết nội bộ: 0 điểm	3 điểm	
5	Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa,	- Thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình; thẳng thắn nhận diện và	3 điểm	

	khắc phục hạn chế, khuyết điểm	khắc phục hạn chế, khuyết điểm hiệu quả ngay: 3 điểm - Thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình; thẳng thắn nhận diện và khắc phục hạn chế, khuyết điểm nhưng kết quả chuyển biến chậm: 1 điểm - Thực hiện chưa tốt công tác tự phê bình và phê bình; không khắc phục hạn chế, khuyết điểm: 0 điểm		
--	--------------------------------	---	--	--

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (70 ĐIỂM)

1. Khối cơ quan tham mưu của Đảng

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm	30 điểm	

		- Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	25 điểm	
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	

2. Khối cơ quan hành chính nhà nước

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất	30 điểm	

		lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	25 điểm	
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ</i>	15 điểm	

		<i>trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả):</i> 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm		
--	--	--	--	--

3. Khối cơ quan dân cử

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành,	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm	25 điểm	

	tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm		
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	

4. Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100%	30 điểm	

		nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	25 điểm	
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	

5. Khối lượng vũ trang

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm	25 điểm	

		- Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm		
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	

6. Khối cơ quan tư pháp

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng quy trình, quy định, tuân thủ pháp luật, không để xảy ra sai sót; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng quy trình, quy định, tuân thủ pháp luật, không để xảy ra sai sót; hoàn thành 100% nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng quy trình, quy định, tuân thủ pháp luật, không để xảy ra sai sót; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao,	30 điểm	

		trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng quy trình, quy định, tuân thủ pháp luật, không để xảy ra sai sót; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	25 điểm	
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	

7. Khối đơn vị sự nghiệp công lập

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng chủ trương, quy định; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng chủ trương, quy định; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng chủ trương, quy định; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; đúng chủ trương, quy định; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	25 điểm	

3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	
---	--	---	----------------	--

8. Khối doanh nghiệp nhà nước

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% kế hoạch, trong đó có ít nhất 30% hoàn thành vượt mức kế hoạch, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không bị thua lỗ: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% kế hoạch, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không bị thua lỗ: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% kế hoạch, trong đó số chỉ tiêu chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%, không bị thua lỗ: 20 điểm	30 điểm	

		- Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% kế hoạch, trong đó số chỉ tiêu chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%, không bị thua lỗ: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm		
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	25 điểm	
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	

9. Khỏi các hội quần chúng được giao nhiệm vụ

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tiễn; hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách	- Thực hiện tốt, đúng thời gian, hiệu quả cao: 25 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu, đúng thời gian: 20 điểm - Thực hiện đạt yêu cầu nhưng chưa đảm bảo tiến độ thời gian: 15 điểm - Thực hiện không đạt yêu cầu: 0 điểm	25 điểm	
3	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng	- Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn	15 điểm	

	của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)	thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm		
--	--	---	--	--

Tổng số điểm tự chấm:/100 điểm.

Tự xếp loại chất lượng:

(01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, không hoàn thành nhiệm vụ)

Người tự chấm điểm

(Ký, ghi họ và tên)

.....

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

Mẫu 03-TĐGXLCL
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày tháng năm 202....

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

(Không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

NĂM:

- Họ và tên:

- Chức vụ, đơn vị công tác:

I. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 ĐIỂM

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật	- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước; không có biểu hiện suy thoái: 15 điểm - Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý và khắc phục hiệu quả ngay: 10 điểm - Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý nhưng chậm khắc phục: 5 điểm - Có vi phạm, có biểu hiện suy thoái hoặc bị kỷ luật: 0 điểm	15 điểm	
2	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; thái độ, tinh thần đổi mới, trách nhiệm	- Am hiểu sâu lĩnh vực; làm việc hiệu quả, chủ động, có sáng kiến; tinh thần trách nhiệm cao: 10 điểm - Nắm vững chuyên môn, hoàn thành tốt nhiệm vụ; tinh thần trách nhiệm cao: 6 điểm - Còn hạn chế kỹ năng, xử lý công việc chậm; có tinh thần trách nhiệm: 4 điểm - Năng lực chuyên môn còn hạn chế; thiếu trách nhiệm: 0 điểm	10 điểm	
3	Tự phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế	- Thực hiện nghiêm túc, có chuyển biến rõ: 5 điểm - Có khắc phục nhưng còn chậm: 3 điểm - Thiếu tự giác, chưa khắc phục: 0 điểm	5 điểm	

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ: 70 ĐIỂM

(Chấm theo khối cơ quan công tác, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao)

1. Khối cơ quan tham mưu của Đảng

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Hoàn thành đúng hạn, có chất lượng các nhiệm vụ được giao, có sản phẩm cụ thể	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Tham gia xây dựng, góp ý nội dung tham mưu, báo cáo, đề án bảo đảm tiến độ, chất lượng	- Đóng góp thiết thực, có ý tưởng sáng tạo: 25 điểm - Có tham gia, cơ bản bảo đảm: 20 điểm - Tham gia còn hạn chế: 15 điểm - Không tham gia: 0 điểm	25 điểm	
3	Phối hợp, tinh thần trách nhiệm, không đùn đẩy công việc	- Chủ động phối hợp tốt, tinh thần trách nhiệm cao, không đùn đẩy: 15 điểm - Phối hợp cơ bản tốt, tinh thần trách nhiệm cao, không đùn đẩy, còn chậm một số việc: 10 điểm - Phối hợp chưa tốt, bị nhắc nhở: 5 điểm - Không phối hợp, đùn đẩy công việc: 0 điểm	15 điểm	

2. Khối cơ quan hành chính nhà nước

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Hoàn thành công việc đúng tiến độ, đạt chất lượng theo kế hoạch	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số	30 điểm	

		nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm		
2	Tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn; sản phẩm được phê duyệt, không sai sót	- Đúng hạn 100%, không có sai sót: 25 điểm - Đúng hạn 90% trở lên, không có sai sót: 20 điểm - Đúng hạn 70% trở lên, không có sai sót: 10 điểm - Đúng hạn dưới 70%, có sai sót: 0 điểm	25 điểm	
3	Phối hợp, tinh thần trách nhiệm trong công việc	- Chủ động phối hợp tốt, tinh thần trách nhiệm cao: 15 điểm - Phối hợp cơ bản tốt, có tinh thần trách nhiệm: 10 điểm - Phối hợp chưa tốt, bị nhắc nhở: 5 điểm - Không phối hợp, thiếu trách nhiệm: 0 điểm	15 điểm	

3. Khối cơ quan dân cử

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Soạn thảo, thẩm tra, tổng hợp văn bản đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng	- Đạt chất lượng cao, đúng thời gian, không sai sót; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 30 điểm - Đạt chất lượng cao, đúng thời gian, không sai sót; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao: 25 điểm - Đạt chất lượng, không sai sót; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Tham gia tiếp xúc cử tri, kỳ họp, giám sát, không sai sót nghiệp vụ	- Tham gia đầy đủ, trách nhiệm cao, không sai sót: 20 điểm - Tham gia đầy đủ, trách nhiệm cao, có vài sai sót nhỏ và khắc phục hiệu quả ngay: 15 điểm - Tham gia đầy đủ, trách nhiệm cao, có vài sai sót nhỏ và chậm khắc phục: 10 điểm - Tham gia chưa đầy đủ, có nhiều sai sót: 0 điểm	25 điểm	

3	Phối hợp công tác, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm	- Chủ động phối hợp tốt, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao: 15 điểm - Phối hợp cơ bản tốt, có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm: 10 điểm - Phối hợp chưa tốt, bị nhắc nhở: 5 điểm - Không phối hợp, thiếu trách nhiệm: 0 điểm	15 điểm	
---	--	--	---------	--

4. Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn, có sản phẩm rõ ràng	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Kết quả giám sát, phản biện xã hội, phong trào, vận động Nhân dân	- Có hiệu quả; đúng tiến độ: 25 điểm - Có hiệu quả; chậm tiến độ: 20 điểm - Không hiệu quả: 15 điểm	25 điểm	
3	Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, tinh thần đoàn kết	- Chủ động tích cực tham gia; tinh thần đoàn kết cao: 15 điểm - Tích cực tham gia; có tinh thần đoàn kết: 10 điểm - Chưa tích cực tham gia; mất đoàn kết: 0 điểm	15 điểm	

5. Khối lực lượng vũ trang

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chuyên môn, hậu cần, kỹ thuật	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, an toàn, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, an toàn, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ, bảo đảm chất	40 điểm	

		lượng, hiệu quả, an toàn, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, an toàn, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ: 0 điểm		
2	Cảnh giác, đấu tranh phòng chống tội phạm, quản lý địa bàn	- Chủ động thực hiện tốt, không để xảy ra vụ việc phức tạp: 30 điểm - Thực hiện tốt, không để xảy ra vụ việc phức tạp nhưng có sai sót nhỏ: 20 điểm - Thực hiện chưa tốt, còn để xảy ra vụ việc phức tạp, bị nhắc nhở: 0 điểm	30 điểm	

6. Khối cơ quan tư pháp

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Hoàn thành công việc đúng tiến độ, chất lượng cao	- Đạt chất lượng cao, đúng thời gian, không sai sót; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 30 điểm - Đạt chất lượng cao, đúng thời gian, không sai sót; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao: 25 điểm - Đạt chất lượng, không sai sót; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Hoàn thành chỉ tiêu công tác theo yêu cầu của ngành	- Đạt 100% chỉ tiêu: 25 điểm - Đạt từ 90% chỉ tiêu trở lên: 20 điểm - Đạt từ 70% chỉ tiêu trở lên: 15 điểm - Đạt dưới 70% chỉ tiêu: 0 điểm	25 điểm	
3	Giải quyết vụ án, vụ việc đúng pháp luật, không oan sai, tiêu cực	- Đúng quy định, đạt hiệu quả; không oan sai; không có khiếu nại, tố cáo về hành vi tiêu cực; giải quyết đúng hạn: 15 điểm - Đúng quy định; không oan sai; không có khiếu nại, tố cáo về hành vi tiêu cực; giải quyết chưa kịp thời: 10 điểm - Có khiếu nại, tố cáo về hành vi tiêu cực; giải quyết chưa đúng hạn, còn để tồn đọng kéo dài: 0 điểm	15 điểm	

7. Khối đơn vị sự nghiệp công lập

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, có sản phẩm cụ thể	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể rõ ràng; đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 40 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; có sản phẩm cụ thể rõ ràng; đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 30 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm	40 điểm	
2	Giao tiếp, phối hợp, tinh thần trách nhiệm	- Chủ động phối hợp tốt, tinh thần trách nhiệm cao: 15 điểm - Phối hợp cơ bản tốt, có tinh thần trách nhiệm: 10 điểm - Phối hợp chưa tốt, bị nhắc nhở: 5 điểm - Không phối hợp, thiếu trách nhiệm: 0 điểm	30 điểm	

8. Khối doanh nghiệp nhà nước

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Hoàn thành định mức, không sai sót kỹ thuật, đạt hiệu quả sản xuất, kinh doanh	- Hoàn thành 100% định mức, đúng hạn, trong đó có ít nhất 30% định mức vượt yêu cầu; không sai sót kỹ thuật, đạt hiệu quả sản xuất, kinh doanh: 70 điểm - Hoàn thành 100% định mức, đúng hạn; không sai sót kỹ thuật, đạt hiệu quả sản xuất, kinh doanh: 60 điểm - Hoàn thành 100% định mức, trong đó số định mức chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%; không sai sót kỹ thuật, đạt hiệu quả sản xuất, kinh doanh: 50 điểm - Hoàn thành 100% định mức, trong đó số định mức chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%; không sai sót kỹ thuật, đạt hiệu quả sản xuất, kinh doanh: 30 điểm - Hoàn thành dưới 70% định mức: 0 điểm	70 điểm	

9. Khôi các hội quần chúng được giao nhiệm vụ

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Hoàn thành nhiệm vụ, có sản phẩm cụ thể, văn bản được phê duyệt	- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 35 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 15 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm	35 điểm	
2	Tham gia hoạt động, hội thảo, sinh hoạt nghề nghiệp	- Chủ động tích cực tham gia đầy đủ, có đóng góp ý kiến chất lượng: 35 điểm - Tham gia đầy đủ nhưng chưa chủ động, có đóng góp ý kiến: 25 điểm - Tham gia chưa đầy đủ: 0 điểm	35 điểm	

Tổng số điểm tự chấm:/100 điểm.

Tự xếp loại chất lượng:

.....

(01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, không hoàn thành nhiệm vụ)

Người tự chấm điểm

(Ký, ghi họ và tên)

.....

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

Mẫu 04-TĐGXLCL
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày tháng năm 202....

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN⁴
(Đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị)
NĂM:

- Họ và tên:
- Chức vụ, đơn vị công tác:

I. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 ĐIỂM

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật	- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước; không có biểu hiện suy thoái: 15 điểm - Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý và khắc phục hiệu quả ngay: 10 điểm - Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước; không có biểu hiện suy thoái; có một vài hạn chế nhỏ được góp ý nhưng chậm khắc phục: 5 điểm - Có vi phạm, có biểu hiện suy thoái hoặc bị kỷ luật: 0 điểm	15 điểm	
2	Tự phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế	- Thực hiện tốt; thẳng thắn nhận diện và khắc phục hạn chế, khuyết điểm ngay, hiệu quả: 15 điểm - Thực hiện tốt; thẳng thắn nhận diện và khắc phục hạn chế, khuyết điểm nhưng kết quả chuyển biến chậm: 10 điểm - Thực hiện chưa tốt; không khắc phục hạn chế, khuyết điểm: 0 điểm	15 điểm	

⁴ Áp dụng đối với đảng viên đã nghỉ hưu (hoặc nghỉ chờ nghỉ hưu); đảng viên không tham gia công tác trong tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội ở cơ sở; đảng viên đi làm ăn xa nơi cư trú.

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ: 70 ĐIỂM

TT	Tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đảng viên. Hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được cấp ủy, chi bộ phân công	- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đảng viên; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu: 30 điểm - Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đảng viên; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả: 25 điểm - Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đảng viên; hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 20 điểm - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ được giao: 0 điểm	30 điểm	
2	Tham gia học tập nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của cấp trên đầy đủ; phát huy vai trò của đảng viên, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng chi bộ	- Tham gia đầy đủ; chủ động tích cực phát biểu ý kiến: 25 điểm - Tham gia đầy đủ; phát biểu ý kiến nhưng chưa thường xuyên: 20 điểm - Tham gia chưa đầy đủ; phát biểu ý kiến nhưng chưa thường xuyên: 15 điểm - Không tham gia: 0 điểm	25 điểm	
3	Hoàn thành các nhiệm vụ đột xuất, tích cực tham gia các hoạt động do chi bộ và các tổ chức có liên quan tại địa phương giao, phát động, phù hợp với điều kiện và sức khỏe, độ tuổi	- Tích cực tham gia; hoàn thành 100% nhiệm vụ: 15 điểm - Tích cực tham gia; hoàn thành 90% trở lên nhiệm vụ: 10 điểm - Tích cực tham gia; hoàn thành 70% trở lên nhiệm vụ: 05 điểm - Tích cực tham gia; hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ: 0 điểm	15 điểm	

Tổng số điểm tự chấm:/100 điểm.**Tự xếp loại chất lượng:**

(01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, không hoàn thành nhiệm vụ).

Người tự chấm điểm

(Ký, ghi họ và tên)

.....